

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2023/HS-ST
Ngày: 30-11-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Tính.

Ông Đỗ Minh .

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 175/2023/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2023/QĐXXST-HS ngày 17/11/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Minh H, sinh ngày 01/11/1966; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Hoàng Mạnh H1, sinh năm 1939 (đã chết); Mẹ đẻ: Vũ Thị Đ, sinh năm 1941, hiện ở tổ A, phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; A, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 06 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1968 (đã ly hôn); Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1997;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số 144/2007/HS-ST ngày 22/8/2007, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt H 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, phạt tiền 5.000.000 đồng, thu hồi tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền 400.000 đồng và buộc nộp 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 08/10/2009, H đã thi hành xong khoản tiền nộp phạt 5.000.000 đồng, tịch thu

400.000 đồng và án phí 50.000 đồng, ngày 24/8/2012 H đã chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 20/11/2016 Hoàng Minh H bị Công an phường T, thành phố V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác. Hình thức phạt tiền, mức phạt: 200.000 đồng. H đã nộp phạt xong vào ngày 21/11/2016.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2023 đến ngày 14/9/2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị cáo và L1 cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: Lê Trung T, sinh ngày 29/7/1967. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ D, phố H, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Lê T1 - sinh năm 1933 (đã chết); Mẹ đẻ: Đinh Thị T2, sinh năm 1930, hiện ở phố H, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; A, chị, em ruột: Gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1972; Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Bản án số 253/2008/HS-ST ngày 22/10/2008, Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt T 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, buộc nộp 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 15/12/2008, T đã thi hành xong khoản tiền án phí 50.000đồng, ngày 25/7/2010 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/9/2023. Qua xác minh tại chính quyền địa phương, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy thường xuyên tụ tập với các đối tượng nghiện trong và ngoài địa phương gây mất an ninh trật tự, có biểu hiện vi phạm pháp luật, gia đình, chính quyền địa phương không quản lý được. Do đó ngày 15/9/2023 Cơ quan điều tra ra Quyết định khởi tố bị cáo và Lệnh tạm giam đối với T. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh P.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 09/9/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Hoàng Minh H, SN 1966, trú tại: Phố T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ một mình đi sang khu vực đầu cầu V thuộc huyện B, thành phố Hà Nội tìm và hỏi mua được của một người đàn ông tự giới thiệu tên là C 01 gói ma túy Heroine có đặc điểm mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà và chia gói ma túy vừa mua được làm 07 phần, rồi dùng một tờ lịch xé nhỏ

ra để gói 07 phần ma túy trên thành 07 gói ma túy heroine đều có đặc điểm được gói bằng giấy, mặt ngoài có hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng. H cất giấu 07 gói ma túy này ở đầu giường trong phòng ngủ, trong 03 ngày 09/9/2023, 10/9/2023 và 11/9/2023, mỗi ngày H lấy 01 gói ra sử dụng cho bản thân và đã sử dụng hết 03 gói ma túy. Đến khoảng hơn 11 giờ ngày 11/9/2023, do cần tiền chi tiêu nên H cầm 04 gói ma túy còn lại ra khu vực gần công viên bỏ hoang thuộc phường T, thành phố V mục đích đứng đó đợi xem nếu có ai hỏi mua H sẽ bán với giá 250.000 đồng/01 gói. Khi H đứng được một lúc thì Lê Trung T, SN 1967, trú tại: Phố H, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (là bạn quen biết xã hội với H) đến hỏi và mua 750.000 đồng tiền ma túy Heroine. H đồng ý, T đưa tiền cho H, sau đó H dùng một tờ giấy hai mặt đều có màu trắng để gói lại 03 gói ma túy Heroine có đặc điểm như đã nêu trên và đưa cho T. Sau khi mua được ma túy T đi đâu H không biết còn H cầm 01 gói ma túy Heroine còn lại đi ra khu vực đường tàu gần nhà thuộc tổ A, phố M, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để xem có ai hỏi mua sẽ bán với giá 250.000 đồng. Khi H đứng được một lúc đến 15 giờ 15 phút thì bị Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong, thu giữ gói ma túy.

Đối với Lê Trung T, sau khi mua được ma túy của H, T cất gói ma túy mua được vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi về nhà. Khi đi đến khu vực gần đường sắt thuộc tổ F, phố H, phường T, thành phố V thấy vắng người Thức dừng lại để sử dụng ma túy. Đến hồi 11 giờ 40 phút ngày 11/9/2023 khi T chưa kịp sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an thành phố V yêu cầu kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong, thu giữ vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại di động đã cũ màu trắng, nhãn hiệu Nokia, số IMEI 355922/05/913438/3 kèm sim trong máy số 0708717772.

Ngày 11/9/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Minh H, quá trình khám xét thu giữ 04 mảnh giấy có đặc điểm một mặt có chữ, số và hoa văn nhiều màu sắc, một mặt màu trắng, H khai đây là 04 mảnh giấy H dùng để gói ma túy vào ngày 09/9/2023 nhưng không dùng hết nên vẫn để trong phòng ngủ.

Ngày 11/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng thu giữ của Hoàng Minh H và Lê Trung T. Tại bản Kết luận giám định số 1189/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận đối với số ma túy thu giữ của H như sau:

*“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy gửi đến giám định là **ma túy**; có khối lượng là: **0,184 gam**; loại **Heroine (H)**, có tên khoa học là: **Diacetylmorphine**, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung*

năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.”

H2 lại đối tượng giám định là 0,095 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín bên ngoài túi niêm phong có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Tại bản Kết luận giám định số 1190 cùng ngày 14/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận đối với số ma túy thu giữ của T:

“*Chất bột, cục màu trắng chứa trong 03 gói giấy gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,509 gam; loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất*”.

H2 lại đối tượng giám định là 0,314 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín bên ngoài túi niêm phong có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán.

Ngày 11/9/2023, Cơ quan điều tra đã kiểm tra xét nghiệm ma túy bằng que thử nước tiểu đối với Hoàng Minh H và Lê Trung T, kết quả xét nghiệm H và T có sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Minh H, Lê Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Ngoài ra, khoảng 09 giờ ngày 10/9/2023, T một mình đi xuống khu vực vòng xuyên thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây, T gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng, sau đó T đi về nhà và đã sử dụng hết cho bản thân.

Tại bản Cáo trạng số: 167/CT-VKS-VT ngày 17 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Hoàng Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Lê Trung T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Minh H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Lê Trung T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**Về hình phạt:*

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự (Đối với bị cáo Lê Trung T).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự (Đối với Hoàng Minh H).

**Về hình phạt chính:*

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Trung T từ 24 (Hai mươi bốn) tháng tù đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/9/2023.

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Minh H từ 27 (Hai mươi bảy) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 11/9/2023 đến ngày 13/9/2023).

**Về hình phạt bổ sung:*

- Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động đã cũ màu trắng, nhãn hiệu Nokia, số IMEI 355922/05/913438/3 của Lê Trung T.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Minh H.

**Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

-Tịch thu tiêu hủy:

+01 bì niêm phong số 1189/KLGD của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả bên trong có chứa 0,095 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định.

+ 01 bì niêm phong số 1190/KLGD của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả bên trong có chứa 0,314 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định.

+ 01 sim số 0708717772 trong máy điện thoại di động của Lê Trung T, dùng để liên lạc hàng ngày.

+ 04 mảnh giấy có đặc điểm một mặt có chữ, số và hoa văn nhiều màu sắc, một mặt màu trắng, của Hoàng Minh H dùng để gói ma túy vào ngày 09/9/2023 nhưng không dùng hết.

-Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 750.000đồng của H là tiền H đã bán ma túy cho Thức mà có.

**Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Lê Trung T và bị cáo Hoàng Minh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 11/9/2023 tại khu vực gần công viên bỏ hoang thuộc phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Hoàng Minh H bán trái phép khối lượng 0,509 gam ma túy Heroine cho Lê Trung T thu được số tiền 750.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đi về nhà đến khu vực đường sắt thuộc tổ F, phố H, phường T, thành phố V, tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang T đang tàng trữ trái phép khối lượng 0,509 gam ma túy heroine mục đích để sử dụng. Còn Hoàng Minh H sau khi bán được ma túy cho T thì đã chi tiêu hết số tiền 750.000 đồng, đến hồi 15 giờ 15 phút H mang khối lượng 0,184 gam ma túy H3 đi ra khu vực đường tàu gần nhà thuộc tổ A, phố M, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ để xem có ai hỏi mua sẽ bán với giá 250.000 đồng thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Như vậy, Hoàng Minh H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine với tổng khối lượng là 0,693 gam, Lê Trung T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,509 gam ma túy Heroine.

Hành vi nêu trên của Hoàng Minh H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Hành vi của Lê Trung T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) *Heroine, Cl, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*”

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc loại tội phạm nghiêm trọng do lỗi cố ý. Hành vi nêu trên của các bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

- Về nhân thân của các bị cáo:

Các bị cáo đều có nhân thân, nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn phạm tội cụ thể:

* Đối với bị cáo Hoàng Minh H: Tại Bản án số 144/2007/HS-ST ngày 22/8/2007, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt H 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 24/8/2012 H đã chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 20/11/2016 . H bị Công an phường T, thành phố V ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác. Hình thức phạt tiền, mức phạt: 200.000 đồng. H đã nộp phạt xong vào ngày 21/11/2016.

* Đối với bị cáo Lê Trung T: Tại Bản án số 253/2008/HS-ST ngày 22/10/2008, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt T 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 25/7/2010 chấp hành xong hình phạt tù.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Minh H và bị cáo Lê Trung T đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo T được tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, bố đẻ của bị cáo H được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, nên các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Hoàng Minh H và bị cáo Lê Trung T hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị

cáo từ bỏ được ma túy và cải tạo thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp.

[4] *Về hình phạt bổ sung:*

- Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động đã cũ màu trắng, nhãn hiệu Nokia, số IMEI 355922/05/913438/3 của Lê Trung T là phù hợp.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Minh H là phù hợp.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Truy thu số tiền 750.000 đồng của H đã bán ma túy cho T để sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong số 1189/KLGD của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả bên trong có chứa 0,095 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định là phù hợp.

+ 01 bì niêm phong số 1190/KLGD của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả bên trong có chứa 0,314 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định là phù hợp.

+ 01 sim số 0708717772 trong máy điện thoại di động của Lê Trung T là phù hợp.

+ 04 mảnh giấy có đặc điểm một mặt có chữ, số và hoa văn nhiều màu sắc, một mặt màu trắng, của Hoàng Minh H dùng để gói ma túy vào ngày 09/9/2023 nhưng không dùng hết là phù hợp.

[6] *Về án phí và quyền kháng cáo:*

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Minh H và Lê Trung T, Công an thành phố V ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên C đã bán ma túy cho H ngày 09/9/2023 và người đàn ông đã bán ma túy cho T ngày 10/9/2023, quá trình điều tra không xác định được, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào : Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự (Đối với Hoàng Minh H);

Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự (Đối với Lê Trung T);

Căn cứ vào: Điểm a,b,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Minh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lê Trung T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

* Về hình phạt chính:

+ Xử phạt bị cáo: Hoàng Minh H 27 (hai bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 11/9/2023 đến ngày 13/9/2023.

+ Xử phạt bị cáo: Lê Trung T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 11/9/2023.

* Về hình phạt bổ sung:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động đã cũ màu trắng, nhãn hiệu Nokia, số IMEI 355922/05/913438/3, đây là điện thoại di động của Lê Trung T.

- Bị cáo Hoàng Minh H không phải chịu hình phạt bổ sung.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong số 1189/KLGD của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả bên trong có chứa 0,095 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định.

+ 01 bì niêm phong số 1190/KLGD của Phòng K - Công an tỉnh P hoàn trả bên trong có chứa 0,314 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định.

+ 01 sim số 0708717772 trong máy điện thoại di động của Lê Trung T.

+ 04 mảnh giấy có đặc điểm một mặt có chữ, số và hoa văn nhiều màu sắc, một mặt màu trắng, của Hoàng Minh H dùng để gói ma túy vào ngày 09/9/2023 nhưng không dùng hết.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố V và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

- Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 750.000 đồng của H đã bán ma túy cho T.

* Về án phí: Buộc các bị cáo Hoàng Minh H và Lê Trung T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP.Việt Trì;
- Công an TP.Việt Trì;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư Pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS TP.Việt Trì;
- UBND nơi b/c cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu AV, HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Quân